

Số: /KH-UBND

Cao Lâu, ngày tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH **Phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 xã Cao Lâu**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 3768/QĐ-UBND huyện ngày 18/12/2023 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Thực hiện Nghị quyết số: 172/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND xã Cao Lâu về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Quyết định 702/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND huyện Cao Lộc về việc phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 xã Cao Lâu, huyện Cao Lộc.

Để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đạt được kết quả đề ra. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Cao Lâu năm 2024 như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

I – NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU

1. Về kinh tế

1.1. Về sản xuất nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Chỉ đạo bà con nhân dân phát dọn các tuyến mương dẫn nước ra đồng, làm đất cho gieo trồng vụ xuân, vụ mùa, diện tích gieo trồng trong năm đạt và vượt chỉ tiêu giao¹.

Tổng diện tích gieo trồng trong năm 279,5ha, sản lượng lương thực đạt 1195,7 tấn đạt 100,2% chỉ tiêu huyện giao và đạt 104,5 chỉ tiêu HĐND xã giao².

¹Kết quả: Diện tích lúa xuân cấy được 88,1 ha, ngô xuân trồng được 28,3 ha. Diện tích lúa mùa cấy được 148,6 ha, ngô mùa trồng được 14,5 ha.

² Năng suất lúa xuân đạt 50 tạ/ha, sản lượng đạt 440,5 tấn, ngô xuân đạt 53 tạ/ha, sản lượng đạt 150 tấn. Năng suất lúa mùa đạt 36,4 tạ/ha, sản lượng 540,9 tấn; ngô mùa đạt 45,6 tạ/ha, sản lượng đạt 64,3 tấn.

Ngoài ra nhân dân còn trồng được 8,3ha sắn, 4,7ha khoai lang, 5,8ha lạc, 2,02ha khoai tây, 1,09ha gừng và 13,32 ha rau các loại.

- *Về chăn nuôi*: Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Tổng đàn Trâu hiện còn 140 con, Bò 66 con, Dê 342 con, ngựa là 11 con, đàn lợn là 595 con và đàn gia cầm là 31924 con. So với năm 2022, đàn Trâu tăng 09 con, đàn Bò giảm 35 con, đàn Dê giảm 20 con và đàn lợn tăng 127 con.

Thực hiện mô hình chăn nuôi lợn thương phẩm tại 02 thôn Bản Vàng và Nà Thâm do Đoàn Kinh tế 338 triển khai thực hiện trên địa bàn, đã cấp được 100 con lợn giống cho 20 hộ tham gia. Đầu tháng 8 tiếp tục triển khai thêm dự án chăn nuôi Bò, nuôi Dê do Đoàn Kinh tế 338 triển khai tại hai thôn Bản Vàng và thôn Còn Nàn. Dự án nuôi Bò có 25 hộ đăng ký, Dự án nuôi Dê có 15 hộ đăng ký tham gia, hiện nay vẫn chưa được cấp Bò và Dê.

Tổ chức phun tiêu độc khử trùng chuồng trại chăn nuôi được 10/10 thôn, số thuốc cấp là 36 lít, diện tích phun là 68.000m². Phối hợp cùng Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tiêm phòng LMLM cho trâu, bò và dê; tiêm phòng đại cho chó, mèo, tiêm phòng viêm da nổi cục cho bò.³

- *Về lâm nghiệp*: Tuyên truyền nhân dân thực hiện tốt công tác trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng. Trong năm trồng được 50,5 ha rừng đạt 101% chỉ tiêu giao⁴.

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp thực hiện một mô hình trồng cây Mắcca theo quy trình VietGarp với 01 hộ tham gia, diện tích trồng là 1,5 ha. cùng Trung tâm dịch vụ nông nghiệp kiểm tra sâu róm hại thông, tổ chức mở 01 lớp tập huấn công tác chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh hại trên cây Hồi tại thôn Bản Vàng với 50 học viên.

Thực hiện tét trồng cây đã trồng được 200 cây cảnh quan các loại (80 cây đào, 60 cây lát, dã hương 30 cây, quế 30 cây).

Phối hợp cùng Đoàn liên ngành huyện kiểm tra các cơ sở vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã được 03 cơ sở, hầu hết các cơ sở đều thực hiện đúng quy định, nhắc nhở việc niêm yết giá đối với 01 cơ sở.

Khai thác gỗ trên địa bàn 680 m³, khai thác nhựa thông khoảng 160 tấn, thu hái Hoa hồi khoảng 45 tấn, thu hái quả sớ được 26 tấn quả tươi.

- *Thủy lợi*: Tổ chức cho nhân dân phát dọn mương, phai thủy lợi nhỏ đảm bảo cho sản xuất được 2.500m, chỉ đạo các thôn rà soát các tuyến mương hư hỏng để đăng ký nhu cầu xi măng về sửa chữa, đầu tháng 12 xã được cấp 03 tấn

³Tiêm phòng LMLM được 130 con trâu, bò; 290 con dê; tiêm phòng đại cho chó, mèo được 58 con; tiêm phòng viêm da nổi cục cho bò được 38 con.

⁴ Cấp cây phân tán cho nhân dân được 25 ha Hồi (12.500 cây), nhân dân mua cây về trồng mới được 21ha cây Hồi (9.500 cây), Thông trồng được 1,5ha (3.000 cây), Keo trồng được 1,5 ha (3.000 cây), 1,5 ha cây Mắcca.

xi măng thủy lợi, phân bổ cho 02 thôn để thực hiện (Còn Nàn: 2,2 tấn và Bản Đon: 0,8 tấn).

- *Xây dựng nông thôn mới*: Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí, trong năm đã ban hành Kế hoạch giao nhiệm vụ cho cán bộ, công chức xã phụ trách thôn và giao nhiệm vụ cho các thôn để tổ chức thực hiện. Số tiêu chí xã đã đạt là 9/19 tiêu chí, trong năm đạt 01 tiêu chí về Quy hoạch. Tổ chức rà soát lại các tiêu chí, vị trí, địa điểm để xây dựng các công trình để năm 2024 xây dựng, đã phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của huyện, đơn vị tư vấn khảo sát, lập khái toán các công trình cần đầu tư để xây dựng về đích NTM năm 2024.

Đối với Thôn đăng ký về đích, xã đã thành lập tổ công tác xuống phối hợp cùng Ban Phát triển thôn, chỉ đạo thôn tổ chức vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí chưa đạt. Hiện nay xã đánh giá thôn đã đạt các tiêu chí, hoàn thiện hồ sơ trình cấp trên thẩm định và công nhận.

1.2. Về giao thông, quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên môi trường

- *Làm đường giao thông nông thôn*: Đầu năm được cấp 92 tấn xi măng giao thông nông thôn (chỉ tiêu của năm 2022) đã phân bổ cho các thôn: Còn Nàn 43 tấn; Bản Vàng 31 tấn; Bản Đon 14,5 tấn; Bản Rắn 3,5 tấn, đã bê tông được 1.380,4 m đường ngõ xóm, rộng từ 1,0 - 3,0m; dày từ 10 - 16cm; nhân dân đóng góp 538 công và 110.250.000 đồng tiền mua vật liệu.

Hai tháng cuối năm 2023 được cấp 160 tấn xi măng (xi măng giao thông nông thôn được phân bổ năm 2023), đã phân bổ cho các thôn thực hiện như sau: Thôn Còn Nàn 26,7 tấn; Bản Vàng 13,1 tấn; Nà Va 19,3 tấn; Pá Cuồng 19,6 tấn; Pò Pháy 45,1 tấn; Sông Danh 6,6 tấn; Bản Xâm 20,2 tấn; Bản Rắn 9,4 tấn hiện nay các thôn đang tổ chức triển khai thực hiện.

- *Hành lang ATGT*: Tổ chức tuần tra hành lang ATGT được 20 lần tại các tuyến đường trên địa bàn xã, qua kiểm tra phát hiện 02 trường hợp vi phạm về hành lang sau khi nhắc nhở các hộ đã tự giác tháo dỡ trả.

- *Quản lý đất đai, tài nguyên môi trường*: Qua rà soát tổng số thửa đất chưa đăng ký 4.334 thửa, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân kê khai, đăng ký được 2.340 thửa, diện tích 4.180.779m² và thu hồi 188 thửa (do đã cấp, đã đăng ký, rừng phòng hộ), đạt 102,82% chỉ tiêu huyện giao. Phát hiện 03 trường hợp xây dựng nhà trên đất nông nghiệp, 05 trường hợp san lấp đất trái phép, đã lập biên bản vi phạm hành chính, trình UBND huyện ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tổ chức cho nhân dân tổng vệ sinh môi trường, đường làng ngõ xóm, thu gom xử lý rác được 03 đợt (dịp trước tết, sau tết và Ngày đại đoàn kết các thôn).

1.3. Công tác giải phóng mặt bằng

Trên địa bàn xã triển khai thực hiện 08 dự án, trong đó có 05 dự án thực hiện năm 2022 chuyển sang, 03 dự án thực hiện năm 2023.

- Dự án đường Cao Lộc – Ba Sơn (ĐH.28): Xã phối hợp cùng Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cao Lộc thống kê, kiểm đếm đất đai, tài sản, vật kiến trúc đã thực hiện kiểm đếm được 299 hộ, diện tích 9,9ha, chi trả tạm ứng cho 292 hộ, số tiền chi trả tạm ứng là 15,5 tỷ đồng, tổng diện tích thu hồi bàn giao mặt bằng cho Đơn vị thi công thực hiện là 92.714,2m².

- Dự án san ủi mặt bằng trường Mầm non xã Cao Lâu: Đã có thông báo thu hồi đất của 07 hộ dân bị ảnh hưởng với diện tích 2.368,8m² nhưng vẫn chưa có kinh phí chi trả cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng.

- Các dự án còn lại Dự án đường Nà Bó – Sông Danh, đường Nà Pheo thôn Pò Pháy, đường Nà Luộc – Nà Hộc thôn Nà Thâm, Dự án xây dựng trụ sở Công an xã, Dự án cải tạo chợ Ba Sơn, Dự án Đường Nà Thâm – Sông Danh (cầu và đường) không có hỗ trợ đền bù giải phóng mặt bằng, đã tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân hiến đất để triển khai thực hiện.

1.4. Thu, chi ngân sách: Tổng thu ngân sách xã là 9.439.014.295 đồng đạt 153,9% chỉ tiêu giao đầu năm. Trong đó thu ngân sách trên địa bàn xã được 26.994.108 đồng đạt 142,07% chỉ tiêu huyện giao, đạt 128,5% chỉ tiêu HĐND xã giao; Chi ngân sách xã là 6.215.192.486 đồng đạt 100,81% chỉ tiêu huyện giao.

2. Văn hóa xã hội

2.1. Giáo dục – Đào tạo: Các trường tổ chức dạy và học đúng theo kế hoạch của ngành. Đảm bảo duy trì sĩ số lớp học. Các trường tổ chức kiểm tra học kỳ II, tổng kết đánh giá năm học 2022 – 2023⁵.

⁵ Kết quả đạt được của các trường trong năm học 2022 – 2023 như sau:

- Trường Mầm non:

Kết quả xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 06/26 = 23,01%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 18/26 = 69,2%; Hoàn thành nhiệm vụ 2/26 = 7,7%

Kết quả thi đua: Lao động tiên tiến: 23 đồng chí; chiến sỹ thi đua cơ sở: 03 đồng chí; đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh là 02 đồng chí.

Tổng số là 10 lớp với 225 trẻ tăng 11 trẻ so với năm học trước. Trong đó:

+ Nhà trẻ: 46 trẻ/109 trẻ, tỷ lệ huy động 42,2%

+ Mẫu giáo: 179 trẻ, tỷ lệ huy động 100%

+ Riêng trẻ 5 tuổi: 62/62 trẻ, tỷ lệ huy động 100%

Công tác Phổ cập giáo dục: Trẻ 5 tuổi được học và hoàn thành chương trình GDMN 62/62 trẻ đạt tỷ lệ 100.

- Trường Tiểu học:

Kết quả xếp loại viên chức: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá là 35 người: HTXS NV 9/35 tỷ lệ 25,7%; HTTNV 24/35 tỷ lệ 68,6; HTNV 01/35 tỷ lệ 2,9%; 01 đồng chí chưa đánh giá; 02 đ/c không đánh giá.

Kết quả thi đua: Lao động tiên tiến: 35 đồng chí; chiến sỹ thi đua cơ sở: 3 đồng chí; đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh là 02 đồng chí.

Tổng số lớp học 19 lớp với 338 học sinh, kết quả năm học 2022 – 2023 như sau:

Hoàn thành CT lớp học (CTTH): 338/338 = 100%

Hoàn thành chương trình tiểu học: 73/73 = 100% (duy trì ổn định)

Học sinh được khen thưởng: 177/338 = 52,36%.

- Trường Trung học cơ sở xã:

Kết quả xếp loại viên chức: Tổng số cán bộ giáo viên và nhân viên được đánh giá 17 người. HTXS NV: 05 đồng chí; HTTNV: 08 đồng chí; HTNV: 01 đồng chí; không hoàn thành nhiệm vụ 01 đồng chí.

Kết quả thi đua: Chiến sỹ thi đua cơ sở: 02 đồng chí; Lao động tiên tiến là 15 đồng chí.

Ngoài ra các trường còn tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hội thi cho các em học sinh tham gia.

Thực hiện các chế độ cho học sinh theo Nghị định 116/NĐ-CP và Nghị định 81/NĐ-CP đảm bảo đúng quy định⁶

Phối hợp cùng Trung tâm Học tập đồng xã mở 02 lớp xóa mù chữ với 109 học viên tham gia, đã tổ chức kiểm tra công nhận 109 học viên lớp xóa mù chữ, nâng tỷ lệ đối tượng 15 đến 60 tuổi biết chữ trên địa bàn lên 91,2%, đạt chuẩn mức độ 2 về phổ cập xóa mù chữ năm 2023.

Năm học 2023 – 2024 tổ chức khai giảng và học đúng thời gian, tổng số giáo viên và học sinh năm học này như sau:

- Trường Mầm non:

Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên là 32 người. Trong đó: Cán bộ quản lý: 03 người, giáo viên 20, nhân viên 09 (có 03 Hợp đồng).

Tổng số học sinh là 204. Trong đó lớp Nhà trẻ là 34 cháu, lớp Mẫu giáo là 170 cháu.

- Trường Tiểu học:

Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên là 35 người. Trong đó: Cán bộ quản lý: 03 người, giáo viên 27, nhân viên 05.

Tổng số học sinh là 325 với 10 lớp, mỗi khối có 02 lớp⁷.

Trường THCS có 08 lớp với 243 học sinh giảm 01 học sinh so với đầu năm học, kết quả năm học 2022 – 2023 như sau:

+ Xếp loại học lực: Giỏi 34 học sinh chiếm tỷ lệ 14%, Khá 156 học sinh chiếm tỷ lệ 64,2%, Trung bình 53 học sinh chiếm 21,8%, không có học sinh yếu.

+ Xếp loại hạnh kiểm: Tốt 203 học sinh chiếm 83,5%, Khá 40 học sinh chiếm 16,5%, Trung bình 0 học sinh chiếm 0%.

Học sinh được công nhận tốt nghiệp là 61/61 học sinh = 100%. Xếp loại Giỏi là 9/61 = 14,8%, xếp loại Khá là 42/61 = 68,8%, xếp loại Trung bình là 10/61 = 16,4%.

⁶**Trường Mầm Non:** Tiền ăn học kỳ II năm 2022-2023: Hỗ trợ ăn trưa 114 trẻ số tiền là 91.200.000 đồng, hỗ trợ chi phí học tập 72 trẻ số tiền là 4.000.000 đồng, Miễn học phí 50 trẻ số tiền là 12.500.000 đồng, miễn học phí 70% là 23 trẻ số tiền là 4.025.000 đồng, miễn học phí 50% là 40 trẻ số tiền là 21.525.000 đồng. Tiền ăn học kì I năm 2023-2024 là 105 trẻ số tiền 67.200.000, hỗ trợ chi phí học tập là 67 trẻ số tiền là 40.200.000 đồng. Miễn học phí 46 trẻ số tiền là 9.200.000 đồng, miễn 70% học phí là 21 trẻ số tiền là 2.940.000 đồng, miễn học phí 50% là 38 trẻ số tiền là 3.800.000 đồng.

Trường tiểu học: Hỗ trợ tiền ăn NĐ 116 học kì II năm học 2022-2023(89 học sinh x 596.000đ x 05 tháng) = 265.220.000 đồng, hỗ trợ gạo 89 học sinh x 4 tháng x 15kg = 5.340kg. Hỗ trợ tiền ăn NĐ 116 học kì I năm học 2023-2024(94 học sinh x 720.000đ x 05 tháng) = 338.400.000 đồng, hỗ trợ gạo 94 học sinh x 5 tháng x 15kg = 7.050kg. Hỗ trợ NĐ 81 học kỳ II năm 2022-2023: 150 học sinh x 5 tháng x 150.000 đồng = 112.500.000 đồng, hỗ trợ NĐ 81 học kỳ I năm 2023-2023: 184 học sinh x 4 tháng x 150.000 đồng = 88.810.000 đồng (Chưa cấp).

Trường THCS: Hỗ trợ tiền ăn NĐ 116 học kì II năm học 2022-2023(77 học sinh x 596.000đ x 05 tháng) = 229.460.000 đồng. Hỗ trợ tiền ăn NĐ 116 học kì I năm học 2023-2024(74 học sinh x 596.000đ x 04 tháng) = 176.416.000 đồng. Hỗ trợ chi phí học tập học kì II năm học 2022-2023 (110 học sinh đặc biệt khó khăn và nghèo x 150.000đ x 05 tháng) = 82.500.000 đồng. Trong đó: Có 110 học sinh nghèo, đặc biệt khó khăn miễn học phí 100%. Có 01 học sinh con thương binh hưởng miễn học phí 100%. 46 học sinh cận nghèo hưởng miễn 50%. Hỗ trợ chi phí học tập học kì I năm học 2023-2024 (114 học sinh đặc biệt khó khăn và nghèo x 150.000đ x 04 tháng) = 68.400.000 đồng. Trong đó Có 114 học sinh nghèo, đặc biệt khó khăn miễn học phí 100%, Có 01 học sinh con thương binh hưởng miễn học phí 100%, 47 học sinh cận nghèo hưởng miễn 50%.

- Trường THCS:

Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên là 22 người. Trong đó: Cán bộ quản lý: 02 người, giáo viên 16, nhân viên 04.

Tổng số học sinh là 254 với 08 lớp, mỗi khối 02 lớp⁸.

- Trên địa bàn xã có trường THPT Ba Sơn: Trong năm học 2023 – 2024 trường có tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên là 36 người; tổng số học sinh của trường là 403 học sinh. Trong đó: Khối lớp 10 có 141 học sinh, khối lớp 11 có 136 học sinh, khối lớp 12 có 126 học sinh.

2.2. Y tế - Dân số KHHGD: Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được duy trì, Trạm Y tế trực đảm bảo 24/24, thuốc thiết yếu cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Tổng số lượt khám bệnh trong năm là 2.081 lượt, điều trị ngoại trú 122 lượt, điều trị nội trú: 30 lượt, số trẻ được tiêm chủng miễn dịch cơ bản là 12 trẻ, tổng số đẻ tại cơ sở y tế là 21 trường hợp.

Dân số - KHHGD: Tổ chức giao ban hàng tháng đầy đủ. Cấp phát và tư vấn các biện pháp tránh thai cho các chị em trong độ tuổi sinh đẻ. Trong năm đặt vòng 08, tiêm thuốc tránh thai 19 người, uống thuốc tránh thai 129, bao cao su 102 người, biện pháp khác 13 người. Khám sàng lọc trước sinh được 34 trường hợp, khám sàng lọc sơ sinh 18 trường hợp.

Hỗ trợ kinh phí cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số sinh con đúng chính sách dân số theo Nghị định 39/2015/NĐ-CP của Chính phủ được 01 người, số tiền hỗ trợ là 2.000.000 đồng (mức 2.000.000 đồng/người).

2.3. Về văn hóa thông tin: Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, trong năm 2023, UBND xã Cao Lâu đã chỉ đạo các công chức phối hợp với Phòng Nội vụ huyện, tổ tư vấn An toàn khu (ATK) bổ sung các minh chứng hoàn thiện hồ sơ ATK xã Cao Lâu với đủ 5/5 tiêu chí. Hiện nay, hồ sơ ATK xã đã gửi xuống Bộ Nội vụ để thẩm định, đánh giá, xem xét trình Thủ tướng Chính Phủ công nhận xã Cao Lâu là xã ATK trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Treo băng zôn tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao mừng Đảng, mừng Xuân, Ngày hội Biên phòng toàn dân và các ngày lễ lớn của đất nước⁹.

Chủ trì phối hợp với UBND xã Xuất Lễ, Mẫu Sơn, Đồn Biên phòng Ba Sơn tổ chức thành công Ngày hội biên phòng toàn dân năm 2023¹⁰.

⁷ Lớp 01: 59 học sinh, lớp 2 là 55 học sinh, khối lớp 3 là 73 học sinh, lớp 4 là 63 học sinh và lớp 5 là 75 học sinh.

⁸ Lớp 6: 73 học sinh, lớp 7 là 56 học sinh, khối lớp 8 là 67 học sinh, lớp 9 là 58 học sinh.

⁹ Thành lập 01 Đoàn gồm 02 đội sư tử mèo tham gia Hội thi sư tử mèo lần II năm 2023 của huyện Cao Lộc, kết quả đạt 01 giải ba, 01 giải khuyến khích. Cử 02 đội sư tử mèo tham gia múa giao lưu tại Ngày hội Ba Sơn và Ngày hội Biên phòng toàn dân xã Cao Lâu, Ngày hội văn hóa của xã với 20 tiết mục văn nghệ.

¹⁰ Tổ chức giải cầu lông chào mừng với 07 đội tham gia và tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, các môn thể thao, trò chơi dân gian tại ngày hội Biên phòng toàn dân.

Phối hợp cùng Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng tỉnh tổ chức tuyên truyền lưu động tại các thôn trên địa bàn xã. Thực hiện đăng bài, đăng tải các văn bản chỉ đạo điều hành trên Trang thôn tin điện tử của xã¹¹.

Phối hợp cùng Đoàn thanh niên xã, đoàn Trường THPT Ba Sơn, các thôn tuyên truyền về công tác chuyển đổi số, thực hiện nộp hồ sơ qua môi trường mạng thông qua buổi tập huấn, buổi họp, sinh hoạt, tổ chức hội nghị trực tuyến... trong đó chú trọng đến hướng dẫn người dân cài đặt app Công dân số Xứ Lạng, tài khoản thanh toán điện tử, tài khoản dịch vụ công trực tuyến. Giới thiệu, cài đặt APP Công dân số được hơn 500 lượt người tham gia. Trong đợt cao điểm cài đặt kích hoạt định danh thu thập, kích hoạt tài khoản cho Nhân dân trên địa bàn được trên 1.400 tài khoản VneID, cài đặt app Công dân số Xứ Lạng được hơn 70 tài khoản.

Tiếp nhận 250 tờ rơi tuyên truyền về Hiệp định quy chế quản lý biên giới trên đất liền, phân giới cắm mốc trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc, 20 tờ rơi về xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới, sách về thực hiện công tác bình đẳng giới, 10 quyển cẩm nang thông tin chính sách pháp luật cho Người uy tín. Thành lập đoàn chúc thọ, mừng thọ hội viên Người cao tuổi trên địa bàn xã được 29 hội viên.

Phối hợp cùng Phòng Văn hóa tổ chức khảo sát các hạng mục tu sửa Nhà văn hóa thôn, hiện nay đã tổ chức sửa chữa được 07 nhà, còn 02 nhà văn hóa đang thực hiện sửa chữa, 01 nhà thực hiện sửa trong năm 2024.

Tổ chức bình xét các danh hiệu trong phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2023, kết quả có 638/790 hộ gia đình văn hóa đạt tỷ lệ 80,76%, xét tặng giấy khen gia đình văn hóa 03 năm liên tục cho 25 hộ gia đình, trình UBND huyện đề nghị công nhận Thôn văn hóa 10/10 thôn, đã có quyết định công nhận.

2.4. Công tác Bảo trợ xã hội, Người có công:

Tổ chức chi trả trợ cấp hàng tháng cho gia đình chính sách, người có công; trợ cấp xã hội hàng tháng đảm bảo đầy đủ, đúng thời gian.

Tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ trợ cấp xã hội trình cấp trên là 10 hồ sơ, (05 hồ sơ là trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo sống ở vùng khó khăn, 05 hồ sơ Người cao tuổi). Xác định mức độ khuyết tật 03 hồ sơ (01 khuyết tật nhẹ; 02 khuyết tật đặc biệt nặng). Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ mai táng phí: 02 hồ sơ, (Người cao tuổi 01 hồ sơ, 01 hồ sơ khuyết tật).

Phối hợp cùng Đoàn Biên phòng Ba Sơn tổ chức Ngày chạy thể thao quân sự kết hợp với ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, hơn 120 người tham gia.

¹¹ Phối hợp với trung tâm phát hành phim và chiếu bóng thực hiện tuyên truyền lưu động trên địa bàn và chiếu phim 09/10 thôn với các nội dung về: Phòng, chống ma túy; mừng Đảng, mừng xuân; Phòng, chống pháo nổ; Luật giao thông đường bộ; vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng chống tàng trữ, buôn bán, vận chuyển và đốt pháo nổ; Phòng, chống buôn bán người qua biên giới; Phòng, chống ma túy; Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh... với hơn 1060 lượt người nghe và xem.

Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã được 56 bài, đăng các văn bản chỉ đạo, điều hành ... được 136 văn bản.

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ mai táng phí tiếp nhận là 10 hồ sơ, bao gồm các đối tượng: Thân nhân liệt sỹ từ trần, theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg và Quyết định 49/2015/QĐ-TTg.

Chi trả tiền điện quý III và quý IV năm 2022 cho hộ nghèo với số tiền là 79.200.000 đồng, hộ chính sách là 495.000 đồng.

Chi trả tiền hỗ trợ tiền cho 02 hộ gia đình người có công có khó khăn về nhà để sửa chữa nhà ở với số tiền là 40.000.000 đồng.

Tiếp nhận và chuyển quà tết của các cơ quan, đơn vị đến các gia đình chính sách, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em nghèo cho 267 hộ, với tổng số tiền là 162.200.000 đồng¹².

Tiếp nhận và chuyển quà của Chủ tịch nước, quà của tỉnh, của huyện và các đơn vị đến người có công và gia đình chính sách nhân kỷ niệm 76 năm Ngày thương binh liệt sỹ 27/7 được 134 xuất quà, với tổng số tiền là 68.300.000 đồng¹³.

Cứu trợ gạo trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão cho 33 hộ nghèo đặc biệt khó khăn, số gạo cấp 1.710 kg. Cứu trợ gạo trong dịp giáp hạt cho 69 hộ/281 nhân khẩu, số gạo cấp 4.215 kg gạo.

Gia hạn và đề nghị cấp mới thẻ BHYT cho người dân tộc thiểu số năm 2023 là 3.122 thẻ. Tỷ lệ người dân có thẻ BHYT đạt 97,55%.

Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023, kết quả rà soát hộ nghèo: Số hộ nghèo còn: 81/910 hộ (số hộ theo ngành thống kê) chiếm tỷ lệ 8,9%, số hộ cận nghèo còn: 122/910 hộ chiếm tỷ lệ 13,41 %.

Hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận với nhiều nguồn vốn vay để phát triển kinh tế gia đình vươn lên thoát nghèo thông qua các tổ chức hội đoàn thể nhận ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội huyện. Số hộ nghèo được vay là 46 hộ với số tiền dư nợ là 2.333.000.000 đồng, hộ cận nghèo là 46 hộ với số dư nợ là 2.782.000.000 đồng, hộ sản xuất ở vùng khó khăn là 57 hộ số dư nợ là 2.417.000.000 đồng. Các hộ được vay vốn đều sử dụng vốn vay đúng mục đích.

3. Công tác cán bộ, thi đua khen thưởng

¹² Quà của Quân khu I là 20 xuất, trị giá 500.000 đồng/xuất, tổng số tiền là 10.000.000 đồng; Quà của Huyện ủy, HĐND, UBND, MTTQ huyện là 20 xuất, trị giá 600.000đ/xuất, tổng số tiền là 12.000.000 đồng; Công an huyện là 21 xuất, trị giá 500.000 đồng/xuất, tổng số tiền là 10.500.000 đồng; Quà của Chủ tịch nước, tỉnh là 40 xuất, trị giá mỗi xuất 900.000 đồng/xuất, số tiền là 36.000.000 đồng; Đoàn Biên phòng Ba Sơn là 34 xuất, số tiền là 20.400.000 đồng; Hội Nạn nhân da cam 01 xuất là 500.000 đồng; UB MTTQ tỉnh là 44 xuất, số tiền là 35.200.000 đồng; quà của tập VinGrup là 20 xuất, trị giá 600.000 đồng/xuất, số tiền là 12.000.000 đồng; quà của TAND huyện 03 xuất, trị giá 500.000 đồng/xuất, số tiền là 1.500.000 đồng; quà của UBND xã là 64 xuất, số tiền là 22.100.000 đồng.

¹³ Quà của Chủ tịch nước là 40 xuất, trị giá 300.000 đồng/xuất, tổng số tiền là 12.000.000 đồng. Quà của UBND tỉnh là 40 xuất, trị giá 600.000 đồng/xuất, tổng số tiền 24.000.000 đồng, Quà thăm hỏi của huyện là 10 xuất, trị giá 500.000 đồng/xuất, tổng số tiền là 5.000.000 đồng, Quà của UBND xã là 25 xuất, trị giá 400.000 đồng/xuất, tổng số tiền là 10.000.000 đồng. Quà của Đoàn Thanh niên xã là 01 xuất, trị giá 300.000 đồng. Quà của Đoàn Biên phòng Ba Sơn là 02 xuất, trị giá 500.000 đồng/xuất, số tiền là 1.000.000 đồng, Quà của nhóm thiện nguyện từ tâm Hà Nội, Công ty Horizon Việt Nam, Công ty Thời trang Ngân Hà được 16 xuất, trị giá 1.000.000 đồng/xuất, tổng số tiền là 16.000.000 đồng.

3.1. Về công tác cán bộ:

Tổng số cán bộ, công chức của xã là 21/22 người, trong đó cán bộ là 10 người, công chức là 11 người thiếu 01 biên chế theo quy định. Thực hiện các quyết định của huyện về công tác cán bộ, trong năm điều động đi xã khác là 02 người (01 cán bộ, 01 công chức), tiếp nhận 01 cán bộ chuyển đến. Bầu bổ sung 01 đ/c Phó Chủ tịch UBND xã.

3.2. Thi đua khen thưởng

Tổ chức phát động các phong trào thi đua trong năm tới toàn thể cán bộ, công chức xã và các thôn trên địa bàn. Công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến đối với 20 cán bộ, công chức xã; trình đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen đối với 05 tập thể, 09 cá nhân và 01 hộ gia đình.

Chủ tịch UBND xã tặng giấy khen 12 tập thể, 34 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua năm và theo đợt. Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND xã cho 25 hộ gia đình tiêu biểu đạt gia đình văn hóa 03 năm liên tục.

4. Công tác Cải cách hành chính, Tư pháp, giải quyết đơn thư; tuyên truyền PBGDPL; xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

4.1. Công tác Cải cách hành chính: Bộ phận “Một cửa” của xã trực đảm bảo thời gian, giải quyết công việc hành chính liên quan đến người dân đảm bảo kịp thời và hiệu quả.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận tại bộ phận Một cửa của xã là 1.211 hồ sơ, số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 1.144 hồ sơ, số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp là 67 hồ sơ, số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn là 1.201 hồ sơ, giải quyết trước hạn là 10 hồ sơ, không có hồ sơ chậm hạn.

4.2. Công tác Tư pháp:

Hộ tịch: Khai sinh được 51 trường hợp, khai tử 31 người, đăng ký kết hôn 12 cặp, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 22 trường hợp, thay đổi cải chính hộ tịch 03 trường hợp, cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ gốc 109 trường hợp.

Chứng thực: chứng thực chữ ký 236 trường hợp, chứng thực bản sao từ bản chính 1.34 việc, chứng thực Hợp đồng giao dịch 15 trường hợp.

4.3. Tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư, tuyên truyền pháp luật:

4.3.1. Tiếp công dân: Trong năm 2023 Chủ tịch UBND xã và cán bộ, công chức liên quan tiếp 03 lượt công dân liên quan đến tranh chấp dân sự, tranh chấp đất đai¹⁴.

¹⁴ 01lượt/01 công dân liên quan đến việc cấp giấy CNQSDĐ lâm nghiệp đã hướng dẫn công dân lên chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Cao Lộc để liên hệ đo tách thửa đất.

01lượt/01 công dân liên quan đến việc tự ý vào rừng của người khai thác gỗ thông, UBND xã đã tổ chức hòa giải cho hai bên nhưng không thành và đã hướng dẫn công dân tiếp tục gửi đơn lên Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc để tiếp tục được giải quyết.

01lượt/01 công dân liên quan đến tranh chấp ranh giới đất đai, hướng dẫn công dân làm đơn để có căn cứ giải quyết theo quy định.

4.3.2. *Tiếp nhận đơn thư*: Công tác tiếp nhận đơn thư được giao cho công chức TPHT tiếp nhận, phân loại và trình Lãnh đạo để chuyển đến các bộ phận chuyên môn có liên quan xác minh giải quyết vụ việc và trả lời công dân thực hiện theo đúng thông tư 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

a) Tổng số đơn quản lý trong 2023 là: 21 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Đơn thuộc thẩm quyền là: 20 đơn, đã giải quyết 18/20 đơn, đạt tỷ lệ 90%.

- Đơn không thuộc thẩm quyền là: 01 đơn

b) Kết quả giải quyết:

* *Đơn thuộc thẩm quyền*: Kiến nghị, phản ánh: 20 đơn, trong đó:

+ 13 đơn liên quan đến tranh chấp đất đai: 11 đơn đã giải quyết xong; 02 đơn đang xác minh để tổ chức hòa giải.

+ 07 đơn liên quan đến kiến nghị, phản ánh khác đã giải quyết xong.

* *Đơn không thuộc thẩm quyền*: Kiến nghị, phản ánh: 01 đơn liên quan đến giải phóng mặt bằng, đền bù. Đã chuyển đơn lên hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án ĐH28 tuyến Cao Lộc- Ba Sơn huyện Cao Lộc để xem xét giải quyết theo quy định.

- *Công tác hòa giải cơ sở*: Tiếp nhận 29 vụ việc hòa giải cơ sở, trong đó hòa giải thành 23 vụ việc đạt 79%, hòa giải không thành 06 vụ việc chiếm 21% (các vụ đều thuộc thẩm quyền hòa giải của Tổ hòa giải theo Luật hòa giải cơ sở).

4.3.3. *Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật*:

Ngay từ đầu năm, UBND xã đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền trong năm và theo từng quý, tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau như tuyên truyền qua các cuộc họp thôn, tuyên truyền qua hệ thống loa, tuyên truyền lưu động.... Kết quả tuyên truyền qua các cuộc họp thôn được 20 cuộc với 895 lượt người nghe, tổ chức 01 hội nghị tại xã về lấy ý kiến nhân dân đối với Luật đất đai (sửa đổi) với 150 người tham dự. Phối hợp cùng Phòng Tư pháp tổ chức hội nghị tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức pháp luật với 80 đại biểu là người uy tín và nhân dân trên địa bàn xã. Cùng các nhà trường tổ chức tuyên truyền cho các em học sinh và giáo viên được 03 cuộc với 682 lượt người nghe, phát qua hệ thống loa truyền thanh của thôn được 52 lần.

Nhân ngày pháp luật Việt Nam phối hợp cùng Đoàn Biên phòng, các tổ chức đoàn thể tuyên truyền lưu động được 02 lần và treo 01 băng zôn.

Các nội dung tuyên truyền trong năm liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người dân, phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy, quản lý cửa khẩu biên giới¹⁵

¹⁵ Nghị định 137/2020/NĐ- CP ngày 27/11/2020 về quản lý, sử dụng pháo, Thông tư 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản, Luật Đất đai số 45/2013/QH13,

4.4. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát VBQPPL

Thực hiện nghiêm túc Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thường xuyên rà soát các văn bản do HĐND và UBND xã ban hành, trong năm không ban hành văn bản QPPL.

Tổng số văn bản của UBND xã đã ban hành là 977 văn bản, gồm 977 văn bản hành chính thông thường, văn bản cá biệt và các văn bản khác.

Văn bản của HĐND xã đã ban hành là 132 văn bản, gồm 132 văn bản là văn bản hành chính thông thường, văn bản cá biệt.

4.5. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

Trong năm có 08 trường hợp vi phạm về đất đai, hoàn thiện hồ sơ và trình UBND huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là 29.500.000 đồng (05 trường hợp hủy hoại đất, mức phạt 3.500.000 đồng; 03 trường hợp xây nhà trên đất nông nghiệp, mức phạt 4.000.000 đồng)

5. Quốc phòng – an ninh

Quốc phòng: Tình hình biên giới ổn định, trực Chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu bảo đảm 24/24 giờ. Phối hợp cùng Đồn Biên phòng tuần tra đường biên, cột mốc được 18 lần với 76 người tham gia, tham gia làm đường bê tông lên 04 đường nhánh kiểm tra cột mốc trong 20 ngày với 150 lượt người; trồng tre, chè hoa vàng 05 lần với 19 lượt dân quân tham gia.

Phối hợp cùng Công an làm tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã (tuần tra địa bàn trong dịp tết, các lễ hội được 04 ngày với 16 lượt DQ tham gia).

Thực hiện công tác tuyển quân đảm bảo công khai, đúng luật bàn giao thanh niên nhập ngũ 07/06 thanh niên đạt 116,6% chỉ tiêu huyện giao. Đón quân nhân xuất ngũ trở về 07 người.

Trong năm kết nạp 25 Dân quân, hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân 14 người.

Tổ chức huấn luyện các đối tượng dân quân đảm bảo nội dung, chương trình, kết quả huấn luyện đạt loại khá, Đưa Dân quân binh chủng tham gia huấn luyện tại huyện đảm bảo đủ quân số. Huyện tổ chức huấn luyện dân quân năm thứ nhất cho Cụm 5 xã do Cao Lâu làm Cụm trưởng, được huyện đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chỉ đạo Ban CHQS xã tham mưu kiện toàn cán bộ dân quân đảm bảo đủ quân số theo quy định (01 Phó chỉ huy trưởng, 01 Thôn đội trưởng, 02 Tiểu đội

các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Luật nghĩa vụ quân sự số 78/2015/QH13; Chuyển đổi số, công dân số; Luật giao thông đường bộ, phòng chống ma túy, phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, các quy định về phòng cháy chữa; tuyên truyền pháp luật về chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, biển đảo Tổ quốc, Luật biên phòng Việt Nam; Nghị định 112/ND-CP, ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền sửa đổi bổ sung ngày 16/6/2023.

trưởng, 01 Khẩu đội trưởng). Quản lý nắm chắc lực lượng dự bị động viên, thực hiện phúc tra quân nhân dự bị 20 đồng chí và đưa 08 đồng chí đi huấn luyện đủ quân số theo lệnh của cấp trên.

Giải quyết tốt chế độ chính sách, Tổ chức Hợp Hội đồng chính sách xã xét hồ sơ theo Quyết định 49 là 05 hồ sơ đúng đối tượng, theo Quyết định số 62 là 07 hồ sơ, có 03 hồ sơ không đúng đối tượng đã có công văn trả hồ sơ cho các đối tượng, số hồ sơ còn lại đã trình cấp trên xem xét; xác minh giải quyết 02 đơn kiến nghị liên quan đến Quyết định số 62 của Thủ tướng Chính phủ trong đó 01 đơn không đúng đối tượng, 01 đơn đúng đối tượng đã làm thủ tục đề nghị được hưởng chế độ gửi lên trên theo quy định.

An ninh: Chỉ đạo Công an xã chủ động tham mưu, phối hợp cùng lực lượng Dân quân, Đoàn Biên phòng Ba Sơn bảo đảm tốt tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, kịp thời đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm. Thường xuyên nắm bắt dư luận quần chúng nhân dân trong việc thực hiện các Dự án, tình hình đơn thư, khiếu kiện đông người, vượt cấp, tăng cường bám sát địa bàn, thực hiện đúng quy định về Luật cư trú. Tham mưu triển khai tuyên truyền Chỉ thị số 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới đã tuyên truyền được 789/789 hộ dân trên địa bàn xã.

Triển khai thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ được quán triệt, thực hiện nghiêm túc.

Công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng được thực hiện đúng quy định, hiện đang quản lý 01 đối tượng. Tình hình tai nạn giao thông: Trong năm còn xảy ra 01 vụ người đi xe máy tự ngã tử vong.

II – NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Hạn chế, yếu kém

Trong năm giá nhựa thông giảm, giá Hoa Hôi thấp ảnh hưởng đến nguồn thu nhập chính của người dân trên địa bàn.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai còn hạn chế, vẫn còn có hộ xây dựng nhà trên đất nông nghiệp, san lấp đất trái phép, sau khi xử phạt chưa khắc phục hậu quả (chưa khôi phục lại hiện trạng ban đầu của thửa đất vi phạm).

Việc tiếp nhận hồ sơ trên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn hạn chế do mạng di động chưa đảm bảo, tỷ lệ người có tài khoản còn thấp, cơ sở vật chất, trang thiết bị của xã chưa đảm bảo ...

Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng còn khó khăn (đường ĐH.28) trong việc xác định nguồn gốc đất, quá trình sử dụng các thửa đất, thắc mắc về giá bồi thường.

Nhân dân đi lao động tại các công ty trong và ngoài nước nhiều nên ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn.

Việc triển khai các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện còn chậm, chưa kịp thời.

2. Nguyên nhân hạn chế, yếu kém

Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật đã được quan tâm triển khai thực hiện, tuy nhiên chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Trên địa bàn còn có nhiều hộ xây dựng nhà trên đất nông nghiệp, mặc dù xã thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở nhưng do không có đất xây dựng người dân vẫn cố tình vi phạm.

Về xây dựng NTM: Nguồn vốn Nhà nước đầu tư còn ít, thực hiện một số tiêu chí gặp rất nhiều khó khăn; công tác tuyên truyền chưa hiệu quả nên một bộ phận người dân nhận còn trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước; chưa xây dựng được mô hình kinh tế nào hiệu quả nên việc chỉ đạo, định hướng cho người dân chuyển dịch cơ cấu sản xuất gặp nhiều khó khăn.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ còn chưa quyết liệt, chưa nghiêm; chưa đôn đốc cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ được thường xuyên.

3. Bài học kinh nghiệm

Chủ động, linh hoạt trong vận dụng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của xã. Triển khai kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp uỷ Đảng bằng các kế hoạch, chương trình hành động cụ thể.

Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội.

Phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo của cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn, tập trung mọi nguồn lực, khai thác tối đa thế mạnh của xã.

Phần II

MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I – DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

* Thuận lợi về kinh tế:

Cơ sở hạ tầng về giao thông được đầu tư nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển giao thương nông sản, hàng hoá giá các mặt nông sản sẽ được nâng lên, các công trình thuỷ lợi được xây dựng kiên cố đảm bảo nguồn nước tưới tiêu chủ động cho các cây nông nghiệp, năng suất có khả năng cao, chất lượng được tốt hơn.

Chợ Ba Sơn đã được đầu tư sửa chữa mới, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiêu thụ các sản phẩm trong nhân dân, tăng thu nhập cho người dân, đời sống của nhân dân dần được cải thiện.

Là xã vùng 2 nên được thụ hưởng các nguồn vốn chương trình của nhà nước tạo điều kiện cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cận nghèo... giúp cho các hộ gia đình có nguồn vốn phát triển kinh tế.

* Xã hội: Các trường lớp được đầu tư xây dựng dần đáp ứng được việc dạy và học từ đó nhận định chất lượng giáo dục sẽ được nâng lên.

Các chế độ chính sách của đảng và nhà nước trong những năm qua luôn được cấp uỷ, chính quyền xã thực hiện tốt, đảm bảo các đối tượng chính sách sẽ được thụ hưởng và quan tâm kịp thời.

Nền kinh tế của xã tiếp tục được duy trì và phát triển từ đó các phong trào văn hoá, văn nghệ, TDTT được nhân dân đồng tình ủng hộ duy trì và phát triển lan toả trên mọi tầng lớp nhân dân, từ đó các tệ nạn xã hội sẽ được kiềm chế.

2. Khó khăn

Theo dự báo tình hình thời tiết ngày một diễn biến phức tạp do vậy xã có nguy cơ chịu ảnh hưởng các đợt mưa bão, lũ quét, rét đậm, rét hại đây một trong những yếu tố gây thiệt hại về nền kinh tế của xã nhà.

Dịch bệnh ở vật nuôi luôn tiềm ẩn và luôn có thể tái phát trở lại đây là một trong những trở ngại trong phát triển kinh tế chăn nuôi của các hộ gia đình.

Trong những năm qua sâu bệnh ở cây trồng diễn biến phức tạp như Bọ ánh kim hại hồi, Sâu róm hại thông... từ đó dẫn đến năng suất, sản lượng của các cây trồng bị tuột giảm.

Các đối tượng chính sách chưa chủ động trong phát triển kinh tế, còn trông chờ ỷ lại từ nguồn hỗ trợ của nhà nước từ đó ảnh hưởng trung đến sự phát triển của xã.

Nguồn kinh phí trong việc duy trì các nét văn hoá, tổ chức các phong trào văn nghệ, TDTT còn hạn hẹp từ đó khó khăn trong việc duy trì và tổ chức các phong trào.

Với thuận lợi và khó khăn đan xen đòi hỏi Đảng bộ và chính quyền xã phải tiếp tục đoàn kết, năng động, sáng tạo, đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo cùng quyết tâm, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II - MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XXI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã đề ra, phát triển kinh tế xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới, Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Tập trung mọi nguồn lực phấn đấu xã Cao Lâu trong năm 2024 đạt chuẩn xã nông thôn mới.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024

2.1. Lĩnh vực kinh tế

- 1) Tổng sản lượng lương thực có hạt 1.105 tấn;
- 2) Đàn lợn đạt 600 con, đàn gia súc (Trâu, Bò, Ngựa, Dê): 600 con, đàn gia cầm: 31.000 con;
- 3) Thu ngân sách trên địa bàn 23.500.000 đồng;
- 4) Làm tốt công tác quản lý, khai thác, bảo vệ và phòng chống cháy rừng, trồng rừng mới 50 ha;
- 5) Bê tông hóa đường GTNT đạt 100% chỉ tiêu xi măng huyện giao;
- 6) Thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các di tích, nhà văn hóa, sân thể thao trên địa bàn phần đầu đạt 50% trở lên di tích đã xếp hạng các cấp được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng.

2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

7) Duy trì đạt PCGDMN trẻ em 5 tuổi, PCGDTH mức độ 3, PCGDTHCS mức độ 3, XMC mức độ 2; duy trì, phát huy có hiệu quả vai trò trang thông tin điện tử và các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng theo kế hoạch trung tâm xây dựng.

Mở rộng diện tích đất, xây dựng cơ sở vật chất trường Mầm non đảm bảo tối thiểu 5000m², trường THCS xã tham mưu cho UBND huyện thu hồi đất để xây dựng trường THCS xã Cao Lâu đạt chuẩn tiêu chí Nông thôn mới.

- 8) Phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo 10,84%;
 - 9) Duy trì chuẩn Quốc gia về Y tế xã;
 - 10) Số hộ đạt Gia đình văn hóa 85%, duy trì 10/10 thôn văn hóa.
 - 11) Tổ chức ít nhất 01 chương trình văn nghệ giao lưu giữa các thôn; 01 giải thể thao cơ sở.
- Đảm bảo 50% trở lên số thôn trên địa bàn xã có đội văn hóa, văn nghệ (Câu lạc bộ) dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống.

2.3. Lĩnh vực xây dựng nông thôn mới

12) Thực hiện đạt 19/19 tiêu chí, xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2.4. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

- 13) Giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu huyện giao, huấn luyện dân quân đạt khá;
- 14) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2.5. Giải quyết đơn thư, cải cách hành chính

15) Giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đạt tỷ lệ từ 90% trở lên. Tỷ lệ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo chậm hạn dưới 15%.

Kịp thời tham mưu, tổ chức thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt trên 90%. Phối hợp với cấp có thẩm quyền giải quyết đơn đảm bảo hiệu quả, kịp thời.

III – NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp

- Tập trung chỉ đạo bà con nhân dân chuẩn bị vật tư, phân bón cho sản xuất, khắc phục mương, thủy lợi gieo cấy hết diện tích hiện có. Thực hiện có hiệu quả các Dự án về trồng lúa được triển khai trên địa bàn xã.

- Khuyến khích chuyển đổi mùa vụ, cơ cấu cây trồng, tăng hệ số sử dụng đất. Chuyển diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng họ đậu và các cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao. Quản lý và khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, như: Hệ thống hồ chứa nước, đập dâng, kênh mương thủy lợi đã được đầu tư xây dựng trên địa bàn, đồng thời tiếp tục hoàn thiện hệ thống kênh mương nội đồng để đảm bảo chủ động nguồn nước tưới phục vụ sản xuất. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, nhằm tăng nhanh sản lượng và giá trị sản xuất, ưu tiên phát triển rừng Hồi, Thông, Sờ; Cây ăn quả Hồng không hạt Bảo Lâm, Mận cơm và định hướng phát triển cây mới đưa vào địa bàn: Hạt dẻ, Mác ca, các loại cây có múi như quýt, bưởi... nhằm đa dạng hóa các sản phẩm, gắn sản xuất với chế biến, bảo quản sau thu hoạch, kết nối thị trường tiêu thụ.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống đói rét trên đàn gia súc, gia cầm. Khuyến khích phát triển chăn nuôi đại gia súc, theo hình thức bán chăn thả (trâu, bò); chăn nuôi lợn và chăn nuôi gia cầm theo phương pháp sinh học...

- Vận động nhân dân thực hiện tốt công tác phát triển rừng, quản lý, chăm sóc, bảo vệ và phòng chống cháy rừng. Nâng cao chất lượng rừng hiện có và thực hiện dự án trồng rừng; Phát triển thực hiện dự án trồng rừng gỗ lớn, có chính sách hỗ trợ chuyển hóa rừng trồng thành rừng gỗ lớn, thực thực hiện liên doanh liên kết với các cơ sở chế biến, khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với các hộ, đầu tư trồng các loại cây công nghiệp làm nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên môi trường.

- Vận động các thôn đăng ký xi măng bê tông hóa đường trục thôn, đường nội đồng, nội rừng và đường làng ngõ xóm.

- Chỉ đạo công chức TC-KT, cán bộ ủy nhiệm thu phối hợp cùng cán bộ Thuế phụ trách địa bàn tăng cường công tác quản lý thu trên địa bàn phần đầu thực hiện hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách.

- Tăng cường kiểm tra hành lang an toàn giao thông trên các tuyến đường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông.

- Hướng dẫn các quy trình sản xuất cho HTX, hồ sơ xin hỗ trợ vay vốn, xây dựng nhãn hiệu... theo Nghị quyết 08/2019/NQ/HĐND. Tạo điều kiện thuận lợi cho HTX phát triển, hỗ trợ trong việc liên doanh, liên kết tiêu thụ sản phẩm.

Đối với Hợp tác xã chủ động mọi nguồn lực để xây dựng và phát triển sao cho hiệu quả, tìm tòi thị trường đầu vào đầu ra của sản phẩm, sản xuất đảm bảo chất lượng hiệu quả. Chủ động liên doanh liên kết với các doanh nghiệp đảm bảo gắn kết theo chuỗi giữa người sản xuất – người chế biến- người tiêu dùng.

Phát huy thế mạnh của địa phương, vận dụng tối đa chí tuệ của tập thể tổ chức sản xuất sao cho hiệu quả, chất lượng.

2. Về văn hóa – xã hội

- Chỉ đạo các nhà trường tổ chức dạy và học theo kế hoạch của ngành dọc cấp trên, xây dựng kế hoạch phổ cập xóa mù chữ, thành lập Ban chỉ đạo, Tổ vận động xuống thôn rà soát, lập danh sách, lên phương án tổ chức mở lớp.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giảm nghèo, kết hợp chặt chẽ giữa thực hiện các mục tiêu giảm nghèo với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Đổi mới các hình thức tuyên truyền về công tác giảm nghèo nhất là đối với những thôn thuộc vùng khó khăn để đảm bảo mọi người dân trên địa bàn đều nắm bắt những nội dung cơ bản về công tác giảm nghèo; tăng cường hoạt động phát hiện, xây dựng, giới thiệu nhân rộng các gương điển hình, cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong công tác giảm nghèo bền vững để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng, thu hút nhiều người tham gia.

- Vận động, hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo trang bị kiến thức, kinh nghiệm trong sản xuất, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước và giúp đỡ của xã hội.

- Tăng cường các chính sách hỗ trợ có điều kiện, bảo trợ xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động, chính sách trợ giúp pháp lý. Có chính sách khuyến khích hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, cận nghèo; hỗ trợ phát triển các mô hình, dự án giảm nghèo, phát triển sản xuất, kinh doanh phù hợp nhằm tạo việc làm, thu nhập cho người nghèo, nhất là ở các thôn đặc biệt khó khăn; hỗ trợ các mô hình giảm nghèo gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, kết nối, giới thiệu, hỗ trợ dạy nghề gắn với việc làm cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn khó khăn. Nâng cao hiệu quả hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Phối hợp với cấp trên mở các lớp đào tạo nghề phù hợp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Ưu tiên đào tạo cho các đối tượng là người khuyết tật và các đối tượng là người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Xây dựng, phát triển phong trào thể dục thể thao đặc biệt là các môn thể thao truyền thống, các môn thể thao thể mạnh của địa phương; tổ chức hội thi, ngày hội thể thao tạo sân chơi cho toàn thể Nhân dân. Bố trí nguồn lực triển khai thành lập các câu lạc bộ, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động thường xuyên các câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ đảm bảo hoạt động có hiệu quả.

3. Phối hợp với các ban ngành đoàn thể của xã, tổ chức họp dân tuyên truyền, vận động dân nhân thực hiện. Chủ động xác định các nội dung nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2024; xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện, huy động các nguồn lực đóng góp của dân nhân và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước.

Hướng dẫn người sử dụng đất kê khai đăng ký đất đai; Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký đất đai; Giải quyết tranh chấp đất đai phát sinh trong quá trình kê khai đăng ký đất đai; Thực hiện công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng đất hoặc được giao đất để quản lý không thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.

4. Ban CHQS xã, Công an xã duy trì tốt chế độ trực, thường xuyên giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ Dân quân xã, Công an viên; đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự. Thực hiện tốt công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2024 đạt 100% chỉ tiêu huyện giao, huấn luyện dân quân đạt từ khá trở lên; phối hợp cùng Đoàn Biên phòng tăng cường tuần tra đường biên, mốc giới.

5. Tiếp tục tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho người dân, nhất là các quy định của Luật Tố cáo năm 2018, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xử lý kịp thời và dứt điểm đơn phát sinh thuộc thẩm quyền đúng theo quy định của pháp luật.

Kịp thời nắm tình hình, xin ý kiến xử lý đối với các vụ việc hòa giải thôn có tính chất phức tạp để phối hợp với thôn hòa giải đạt kết quả. Tiếp tục phát huy vai trò của Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai của xã.

6. Thực hiện kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức; thường xuyên học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn giải quyết tốt mọi nhiệm vụ đề ra, chấp hành tốt nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, nâng cao trách nhiệm quản lý, điều hành của UBND xã

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; tiếp tục tuyên truyền về Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết 60-NQ/TU

ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 25/01/2022 của UBND huyện về Cải cách hành chính Nhà nước huyện Cao Lộc giai đoạn 2021-2025.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Thường xuyên, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế làm việc các nội dung liên quan đến văn hóa công vụ phù hợp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt, những cá nhân gương mẫu và xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

- Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

IV – TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, UBND xã giao cho cán bộ, công chức chuyên môn phụ trách lĩnh vực được giao xây dựng kế hoạch cụ thể đối với từng chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể, tổ chức triển khai tới các thôn tổ chức thực hiện.

Giao cho cán bộ, công chức phụ trách các thôn thường xuyên theo dõi, kiểm tra, báo cáo tình hình tiến độ thực hiện.

Định kỳ 6 tháng, năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả đạt được, đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định.

Đề nghị cán bộ, công chức xã, các Trưởng thôn căn cứ vào nội dung kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND xã về nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH, NN&PTNT huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UB MTTQVN xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Các Trưởng thôn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Điều

